TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST- DS	*Thường Xuân, ngày 22 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022. Về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 06/2022/TLST -DS ngày 13 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định "*về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án";*

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank)

Địa chỉ: Số 198 Trần QK, Phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông: Lê Văn T – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Bà: Lã Thị H – Chức vụ: Phó giám đốc khối xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân S - Chuyên viên xử lý nợ Miền Trung.

Địa chỉ: Số 19 đường Phan Chu Trinh, Phường Điện Biên, Thành Phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lò Văn S, sinh năm: 1976

Chị Lê Thị H, sinh năm: 1977

Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về tổng số nợ**: Tính đến ngày 14/7/2022 bị đơn ông Lò Văn S, bà Lê Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) số tiền: 206.262.840đồng. (Bằng chữ: *(Hai trăm lẻ sáu triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi đồng)*, trong đó: Nợ gốc trong hạn: 204.661.434 đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.601.406 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số TT.17.12.02/CN ngày 24/11/2017.

*** Về cách thức và thời gian trả nợ**: Hai bên tự nguyện thỏa thuận cách thức thanh toán số tiền 206.262.840đồng. (Bằng chữ: *(Hai trăm lẻ sáu triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi đồng)*. Cụ thể: Ông Lò Văn S, bà Lê Thị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) tổng số tiền: Nợ gốc trong hạn: 204.661.434đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.601.406 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số TT.17.12.02/CN ngày 24/11/2017.

Kể từ ngày 30/8/2022 ông Lò Văn S, bà Lê Thị H phải thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho SeABank. Trường hợp ông S, bà H không thanh toán đúng thời hạn thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank).

Cụ thể tài sản đảm bảo là: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q137905, do UBND huyện Thường Xuân cấp ngày 31/10/2000 cho bà Lê Thị H. Vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 471,QSDĐ/0082/QĐUB, diện tích 300m^2, đất thổ cư và Tài sản là nhà ở gắn liền với đất là Nhà cấp 3, diện tích sử dụng là 207.45m^2 theo trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q137905 do UBND huyện Thường Xuân cấp cho bà Lê Thị H. Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. (Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 24/11/2017 giữa Ngân hàng TMCP Đông Nam Á với ông Lò Văn Sao, bà Lê Thị Hà).

*****_Về án phí_:

- Ông Lò Văn S, bà Lê Thị H nộp tiền án phí DSST là 5.156.571đ (*năm triệu một trăm năm mươi sáu nghìn, năm trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)* tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Đông Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.971.921đ *(năm triệu, chín trăm bảy mươi mốt nghìn, chín trăm hai mươi mốt đồng)* theo biên lai số: 0015358 ngày 07/6/2022 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hoá;
-VKSND huyện Thường Xuân;
-Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.